

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /UBND-VX

Lào Cai, ngày tháng 5 năm 2026

V/v triển khai thực hiện Nghị quyết số 233-NQ/ĐU của BCH Đảng bộ UBND tỉnh về nâng cao chất lượng, hiệu quả về công tác dân vận chính quyền tại Đảng bộ UBND tỉnh giai đoạn 2026 - 2030

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường.

Thực hiện Nghị quyết số 233-NQ/ĐU ngày 30/3/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ Ủy ban nhân dân tỉnh về nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận chính quyền tại Đảng bộ Ủy ban nhân dân tỉnh giai đoạn 2026 - 2030 (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 233-NQ/ĐU). Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu:

1. Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

Thủ trưởng các sở, ban, ngành, cơ quan đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, địa bàn, lĩnh vực quản lý:

- Tổ chức quán triệt, phổ biến đầy đủ nội dung Nghị quyết số 233-NQ/ĐU đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác dân vận chính quyền.

- Chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết phù hợp với điều kiện thực tiễn của cơ quan, đơn vị; xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ và trách nhiệm tổ chức thực hiện.

- Tiếp tục đổi mới lề lối làm việc, nâng cao đạo đức công vụ, tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ Nhân dân; lấy mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm tiêu chí đánh giá chất lượng thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

- Gắn thực hiện công tác dân vận chính quyền với cải cách hành chính, chuyển đổi số, thực hiện dân chủ ở cơ sở, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Chủ động xây dựng, nhân rộng các mô hình, điển hình “Dân vận khéo” phù hợp lĩnh vực quản lý; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong thực hiện công tác dân vận chính quyền và phong trào thi đua “Dân vận khéo”.

- Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định.

2. Giao Sở Nội vụ

- Chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 233-NQ/ĐU; tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, định kỳ báo cáo theo quy định và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng công tác dân vận chính quyền gắn với đẩy mạnh cải cách hành chính, cải cách chế độ công vụ, xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, phục vụ Nhân dân; thực hiện hiệu quả dân chủ ở cơ sở, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và văn hóa công vụ; nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước; duy trì và cải thiện các chỉ số PAR INDEX, SIPAS của tỉnh.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ; tham mưu xử lý nghiêm các trường hợp nhũng nhiễu, gây phiền hà, thiếu trách nhiệm trong giải quyết công việc cho người dân, doanh nghiệp.

- Chủ trì tham mưu công tác thi đua, khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện công tác dân vận chính quyền và phong trào thi đua “Dân vận khéo”.

3. Giao Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì tham mưu đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước; tăng cường ứng dụng dữ liệu số, nền tảng số phục vụ công tác quản lý, điều hành và tương tác với người dân, doanh nghiệp.

- Phối hợp xây dựng, hoàn thiện các nền tảng tiếp nhận, tương tác, phản ánh kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trên môi trường số; nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ công đối với người dân vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Tham mưu, triển khai thực hiện các giải pháp nâng cao Chỉ số chuyển đổi số (DTI) của tỉnh.

4. Giao Sở Tài chính: Chủ trì tham mưu bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ về công tác dân vận chính quyền theo khả năng cân đối ngân sách và quy định hiện hành; ưu tiên nguồn lực cho cải cách hành chính, chuyển đổi số và xây dựng mô hình “Dân vận khéo”.

5. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

- Chủ trì tham mưu nâng cao chất lượng công tác tiếp công dân, đối thoại với Nhân dân và doanh nghiệp; theo dõi, đôn đốc việc giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền.

- Phối hợp nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; đẩy mạnh thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao; kịp thời tham mưu chấn chỉnh tình trạng chậm xử lý hồ sơ, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm.

6. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Phối hợp triển khai thực hiện Nghị quyết số 233-NQ/ĐU, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước ở cơ sở.

- Tăng cường đối thoại trực tiếp với Nhân dân; nâng cao chất lượng tiếp công dân, giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số; nâng cao chất lượng phục vụ tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã. Xây dựng, nhân rộng các mô hình “Dân vận khéo” gắn với phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, giảm nghèo bền vững và nâng cao chỉ số hạnh phúc của Nhân dân.

- Tăng cường công tác dân vận tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng khó khăn, biên giới; chủ động nắm tình hình Nhân dân, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã, phường nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Chánh VP; các Phó Chánh VP;
- TT Thông tin HN tỉnh (Công TTĐT);
- Lưu: VT, VX (Hồng).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Giàng Quốc Hưng